

**BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG  
KHOA KHÁM BỆNH**



**QUY TRÌNH  
ĐIỀU TRỊ DỰ PHÒNG LÂY TRUYỀN HBV  
TỪ MẸ SANG CON**

**Mã số: QT. 05. KKB**

**Ngày ban hành: 30/6/2016**

**Lần ban hành: 01**

	<b>Người viết</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
<b>Họ và tên</b>	Nguyễn Tuấn Thành	Vũ Thị Thu Hương	Nguyễn Nguyên Huyền
<b>Ký</b>			
<b>Chức danh</b>	BS Khoa Khám bệnh	PTK Khám bệnh	TK Khám bệnh

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.
2. Nội dung trong quy trình này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Bệnh viện.
3. Mỗi đơn vị được phát 01 bản (có đóng dấu kiểm soát). Các đơn vị khi có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu, đề nghị liên hệ với thư ký ISO để có bản đóng dấu kiểm soát. Cán bộ công chức được cung cấp file mềm trên mạng nội bộ để chia sẻ thông tin khi cần.

**NƠI NHẬN** (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

X	Ban Giám Đốc	X	Khoa Nhi
X	HĐ QLCLBV	X	Khoa NKTH
X	Tổ QLCLBV	X	Khoa ĐTTC
X	Phòng KHTH	X	Khoa Cấp Cứu
X	Khoa Khám bệnh	X	Khoa VRKST
X	Khoa Viêm gan	X	TT Đào tạo và Chỉ đạo tuyến

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI** (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

## 1. MỤC ĐÍCH

Mô tả các bước tiếp đón, thăm khám, và điều trị dự phòng lây truyền HBV từ mẹ sang con áp dụng tại khoa Khám bệnh Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương. Thống nhất các bước xử trí dự phòng lây truyền HBV từ mẹ sang con.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với tất cả các bác sỹ khoa Lâm sàng Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương

## 3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Chẩn đoán và điều trị bệnh viêm gan vi rút B

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5448/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

- Khuyến cáo của EASL 2014.

## 4. THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

**4.1. Giải thích thuật ngữ:** Không có.

**4.2. Từ viết tắt:**

BS: Bác sỹ

ĐD: Điều dưỡng

HBV: (Hepatitis B virus )vi rút viêm gan B

HBV DNA: định lượng vi rút viêm gan B trong máu

HbeAg: (Hepatitis B envelope Antigen)

HBsAg: (Hepatitis B surface Antigen) kháng nguyên bề mặt vi rút Viêm gan B.

AntiHBs: kháng thể kháng vi rút Viêm gan B.

CTTCMR: chương trình tiêm chủng mở rộng

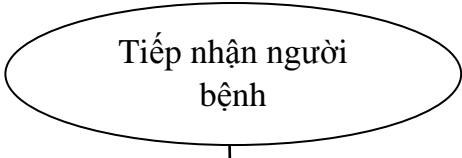
VR: Vi rút

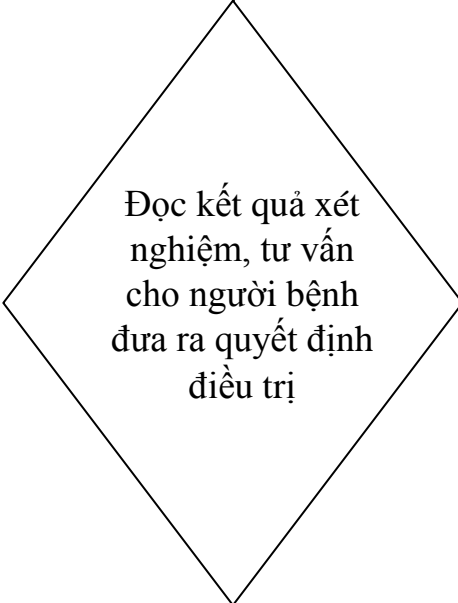
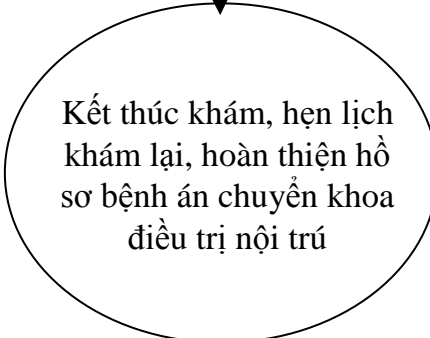
VC: Vaccin

HT: Huyết thanh Viêm gan B

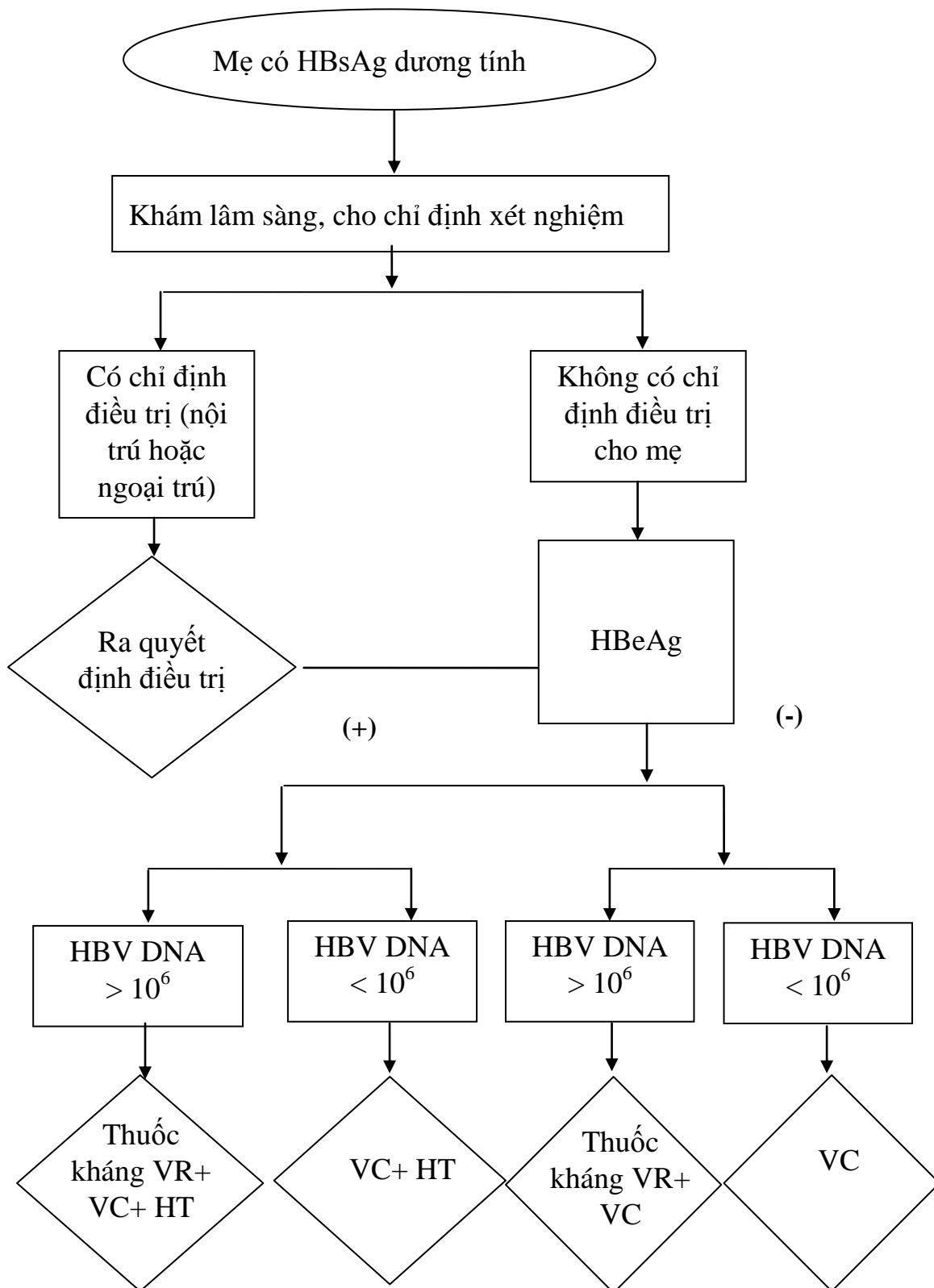
## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### 5.1. Sơ đồ quy trình điều trị dự phòng lây truyền VGB từ mẹ sang con

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ các biểu mẫu
ĐD tiếp đón, điều dưỡng trực		- Tiếp nhận, đăng kí khám tại bàn tiếp đón, hướng dẫn người bệnh đến phòng khám đã đăng kí.

<p>BS khoa Khám bệnh, Bs trực</p>	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">                 Thăm khám, cho chỉ định xét nghiệm             </div>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tình trạng lâm sàng, cho chỉ định xét nghiệm (<i>hoặc cho chỉ định nhập viện đối với bệnh nhân có chỉ định nhập viện</i>)</li> </ul>
<p>BS khoa Khám bệnh, Bs trực</p>	<div style="text-align: center;">  <p>Đọc kết quả xét nghiệm, tư vấn cho người bệnh đưa ra quyết định điều trị</p> </div>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người bệnh có chỉ định nhập viện sẽ được làm thủ tục nhập viện.</li> <li>- Người có chỉ định điều trị ngoại trú sẽ được điều trị theo phác đồ điều trị Viêm gan B do Bộ Y tế ban hành năm 2014 (và quy trình dự phòng lây truyền kèm theo)</li> <li>- HBeAg (+) có chỉ định tiêm huyết thanh (liều 180UI tiêm bắp, việc tiêm huyết thanh phụ thuộc vào tình trạng trẻ sơ sinh BS chuyên khoa sản cho chỉ định tiêm hay không tiêm) kết hợp Vaccin cho trẻ sau sinh 24h đầu. Sau đó tiêm Vaccin theo CTTCMR.</li> <li>- HbeAg (-) có chỉ định tiêm Vaccin cho trẻ sau sinh trong 24h đầu.</li> <li>- Nồng độ HBV &gt;10<sup>6</sup> chỉ định uống thuốc kháng vi rút từ tuần 28 đến khi sinh (lựa chọn sử dụng Tenofovir, Lamivudin tùy vào bệnh lý nền của người bệnh)</li> <li>- Nồng độ HBV &lt;10<sup>6</sup> không có chỉ định uống thuốc kháng vi rút theo dõi định kỳ 3 tháng/ lần.</li> </ul>
<p>BS khoa Khám bệnh, Bs trực, ĐD tiếp đón, điều dưỡng trực</p>	<div style="text-align: center;">  <p>Kết thúc khám, hẹn lịch khám lại, hoàn thiện hồ sơ bệnh án chuyển khoa điều trị nội trú</p> </div>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết thúc khám BS tư vấn chế độ ăn, chế độ theo dõi (bao gồm cả chế độ theo dõi phối hợp chuyên khoa sản), chế độ cho con bú (khi có chỉ định dùng thuốc điều trị cho mẹ sau sinh khuyến cáo không nên cho con bú) và hẹn lịch khám lại.</li> <li>- ĐD hoàn thiện hồ sơ bệnh án bàn giao bệnh nhân, hồ sơ cho khoa điều trị nội trú theo y lệnh BS.</li> </ul>

**5.2. Tóm tắt quy trình điều trị dự phòng lây truyền VGB từ mẹ sang con**



**7. HỒ SƠ**

TT	Tên hồ sơ lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Hồ sơ bệnh án	Phòng KHTH	5 năm

